TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK HÀ TỈNH KON TUM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 39/2021/QĐST-DS	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Đăk Hà, ngày 26 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2021, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2021/TLST – DS, ngày 07 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần V. (*gọi tắt là V*).

Địa chỉ: 198 Trần Quang KH, phường Lý Thái T, quận hoàn K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân TH. Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP V.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh T. Chức vụ: Phó trưởng PGD Đăk Hà - Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Kon Tum.(Giấy ủy quyền ngày 04/01/2021).

Địa chỉ: 296 Hùng Vương, thị trấn Đăk T, huyện Đăk T, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn*: Ông Đỗ Xuân Đ; sinh năm 1965 và bà Bùi Thị X; sinh năm: 1974;

Cùng trú tại: Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền phải thanh toán: Ông Đỗ Xuân Đ và bà Bùi Thị X phải trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền là: 164,268,318 đồng *(Bằng chữ: Một trăm sáu mươi bốn triệu hai trăm sáu mươi tám nghìn ba trăm mười tám đồng)*, trong đó, nợ gốc: 150.000.000 đồng, lãi trong hạn 11,722,428 đồng, lãi quá hạn 2.545.890 đồng (lãi tính đến ngày 26/4/2021).

Thời hạn trả nợ là 26/5/2021.

Kể từ ngày Ngân hàng thương mại cổ phần V có đơn yêu cầu thi hành án, mà ông Đỗ Xuân Đ và bà Bùi Thị X không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng ông Đỗ Xuân Đ và bà Bùi Thị X còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo Hợp đồng cho vay từng lần ngắn hạn số 824/19/CT/NHNT.DH ngày 11/11/2019 đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ kể từ ngày 27/4/2021 cho đến khi trả hết toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp ông Đỗ Xuân Đ và bà Bùi Thị X không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần V, thì Ngân hàng thương mại cổ phần V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án xử lý các tài sản đã thế chấp tại Ngân hàng thương mại cổ phần V để thu hồi nợ theo: Hợp đồng Thế chấp Quyền sử dụng đất số 09/03/NHNT ngày 09/3/2018.

Tài sản thế chấp là Đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 35, tờ bản đồ số 73. Địa chỉ thửa đất: Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CĐ 722586 do UBND huyện Đăk Hà tỉnh Kon Tum cấp ngày 30/12/2016. Mang tên Ông Đỗ Xuân Đ và bà Bùi Thị X; Địa chỉ thường trú: Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Nếu số tiền xử lý tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ của ông Đỗ Xuân Đ và bà Bùi Thị X tại Ngân hàng thương mại cổ phần V, thì ông Đỗ Xuân Đ và bà Bùi Thị X có trách nhiệm tiếp tục thanh toán số tiền còn thiếu cho Ngân hàng thương mại cổ phần V.

- **Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:** Căn cứ Điều 155, Điều 157, khoản 1 Điều 158 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tổng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) ông Đỗ Xuân Đ và bà Bùi Thị X thỏa thuận nhận chịu số tiền này. Ngân hàng thương mại cổ phần V không phải chịu tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, nên ông Đỗ Xuân Đ và bà Bùi Thị X phải hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ đã nộp là 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Do hòa giải thành nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định của số tiền phải thanh toán, tính được là 4.106.707 đồng *(Bốn triệu một trăm lẻ sáu ngàn bảy trăm lẻ bảy đồng).* Số tiền này, ông Đỗ Xuân Đ và bà Bùi Thị X thỏa thuận nhận chịu toàn bộ.

Ngân hàng thương mại cổ phần V không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là *3.949.826 đồng (Ba triệu chín trăm bốn mươi chín*

ngàn tám trăm hai mươi sáu đồng) theo biên lai số: AA/2016/0004512 ngày 07/04/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- Tòa án tỉnh Kon Tum;
- Viện kiểm sát huyện Đăk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đăk Hà;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Qúy Nhân